TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2025/QĐST- DS	*Đồng Nai, ngày 01 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 235/2024/TLST – DS ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBANK).

Trụ sở chính: 89 Láng Hạ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông N C D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N C D: Ông Ng T Đ (Theo Văn bản ủy quyền số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tấn Đồng: ông Nguyễn Minh Tuân, ông Mai Phú Sang.

Bị đơn: Ông Đ Q L, sinh năm: 1986

Nơi thường trú: Tổ 03, thôn 02, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai.

Bà T T K P,sinh năm: 1994;

Nơi thường trú: Tổ 05, thôn 01, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Đ Qu L và bà T T K P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) tổng số tiền là 608.433.406 (Sáu trăm lẻ tám triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn bốn trăm lẻ sáu) đồng, trong đó bao gồm 490.515.922đ đồng nợ gốc; 117.917.484 đồng nợ lãi.

Kể từ ngày 25/7/2025, ông Đoàn Quang L và bà T T K P phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng

cho vay số LN2210127058545 ký ngày 20/10/2022 và các khế ước nhận nợ số cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- Ông Đ Q L và bà T T K P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt nam Thịnh Vượng (VP bank) tổng số tiền 166.885.843 (Một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm tám mươi năm ngàn tám trăm bốn mươi ba) đồng Trong đó Nợ gốc: 138.411.047đ, Nợ lãi: 28.474.796đ.

Kể từ ngày 25/7/2025, ông Đ Q L và bà T T K P phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2312081157907 ký ngày 22/12/2023 và các khế ước nhận nợ số cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- Ông Đ Q L và bà T T K P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP bank) tổng số tiền 290.527.788 (hai trăm chín mươi triệu năm trăm hai mươi bảy ngàn bảy trăm tám mươi tám) đồng. Trong đó Nợ gốc: 231.310.793đ, Nợ lãi: 59.216.995đ.

Kể từ ngày 25/7/2025, ông Đ Q L và bà T T K P phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2101083258950 ký ngày 21/01/2021 và các khế ước nhận nợ số cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Thời hạn trả tiền: Hạn cuối cùng trả tiền vào ngày 24/9/2025.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Đ Q L và bà T T K P không thực hiện việc trả nợ, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, căn cứ theo các hợp đồng: Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2210127058545 ký ngày 20/10/2022; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số Công chứng số: 2237 ngày 21/01/2021, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD đối với:

- 01 xe ô tô hiệu nhãn hiệu HUYNDAI, số loại HD270/D380, sản xuất 2015; số máy D6CAFJ286062; số khung KMCDH18SPGC088095; biển kiểm soát 93H-034.68 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93000328 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an Bình Phước cấp ngày 14/09/2022 (nay là tỉnh Đồng Nai) thuộc quyền sở hữu của ông Đ Q L và bà T T K P.

- 01 xe ô tô hiệu nhãn hiệu FORD, số loại Ranger, sản xuất 2019; số máy P4AT2816078; số khung FF80KW005899; biển kiểm soát 93C-142.77 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93000487 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 20/01/2021 thuộc quyền sở hữu của ông Đ Q L và bà T T K P.

Về chi phí tố tụng: Ông Đ Q L và bà T T K P tự nguyện chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do ngân hàng đã nộp nên ông Đoàn Quang L và bà T T K P có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ngân hàng 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đ Q L và bà T T K P tự nguyện chịu 21.987.706 (Hai mươi mốt triệu chín trăm tám mươi bảy ngàn bảy trăm linh sáu) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt nam Thịnh Vượng (VP bank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt nam Thịnh Vượng (VP bank) số tiền 20.175.300đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 00005559 ngày 11/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

Đỗ Đình Thuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hớn Quản, ngày 20 tháng 6 năm 2023

ĐƠN KHỞI KIỆN
(Về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng)

Kính gửi: Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

Họ và tên người khởi kiện: Thượng Văn Ba, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 01, khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Họ và tên người bị kiện: Nguyễn Văn Phương, sinh năm ……

Địa chỉ: Tổ 11, ấp Chà Là, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Yêu cầu tòa án giải quyết vấn đề sau đối với bị đơn:

Gia đình chúng tôi có quyền sử dụng thửa đất số 01, tờ bản đồ 31 diện tích 8172m^2 tọa lạc tại ấp 1A, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Đất được UBND huyện Bình Long (nay là huyện Hớn Quản) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00009 QSDĐ/2912/QĐUBH ngày 26/12/2000.

Vào ngày ... tháng .... năm 2023 giáp ranh đất nhà tôi là đất ông Nguyễn Văn Phương tiến hành cưa cây làm cây gãy đổ và làm gãy 02 cây măng cụt của gia đình tôi. Cây măng cụt tôi đã trồng hơn 20 năm, 01 năm 01 cây cho thu nhập khoảng 6.000.000đ. Tôi đã gửi đơn ra UBND xã Minh Đức để hòa giải. Tại buổi hòa giải ngày 21/4/2023 ông Nguyễn Văn Phương cam kết trong vòng 01 tháng hỗ trợ, bồi thường cho gia đình tôi 6.000.000đ và chúng tôi đồng ý để xong vụ việc. Tuy nhiên sau khi hòa giải hết thời hạn 01 tháng như cam kết ông Phương không trả tiền cho chúng tôi.

Nay tôi yêu cầu tòa án buộc ông Nguyễn Văn Phương có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình tôi số tiền 12.000.000đ tương ứng với thiệt hại làm gãy 02 cây măng cụt.

Kính mong tòa án xem xét, tôi xin cảm ơn!

Người khởi kiện